

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON HOA SỮA

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Một số kinh nghiệm xây dựng môi trường giáo dục giúp trẻ 3-4 tuổi hứng thú khi tới lớp.

Lĩnh Vực/Môn: Giáo dục mẫu giáo

Cấp học: Mầm non

Họ và tên tác giả: Nguyễn Thị Kiều Oanh

Chức vụ: Giáo viên

ĐT: 0366734520

Đơn vị công tác: Trường mầm non Hoa Sữa

Quận Long Biên – Hà Nội

Long Biên, tháng 3 năm 2024

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
I .ĐẶT VẤN ĐỀ	1
II.GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	2
1. Cơ sở lý luận	2
2. Thực trạng.	2
* Thuận lợi	2
* Khó khăn.	2
3. Các biện pháp đã tiến hành:	3
3.1. Biện pháp 1: Giúp trẻ vượt qua khủng hoảng tâm lý trẻ lên ba.	3
3.2. Biện pháp 2: Xây dựng môi trường tâm lý và môi trường lớp học cho trẻ.	4
3.3. Biện pháp 3: Sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi.	6
3.4. Biện pháp 4: Ứng dụng phương pháp tiên tiến vào các hoạt động cho trẻ.	7
3.5. Biện pháp 5: Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh.	7
4. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm.	9
III. Kết luận.	9
1. Ý nghĩa của sáng kiến kinh nghiệm.	9
2. Bài học kinh nghiệm.	10
3. Ý kiến đề xuất	10
IV. MINH CHỨNG VỀ HIỆU QUẢ CỦA BIỆN PHÁP	
V. TÀI LIỆU THAM KHẢO	

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách hướng dẫn chăm sóc giáo dục mầm non – NXB GIÁO DỤC
2. Các tạp chí Giáo dục mầm non.
3. Sách đồng dao Việt Nam – NXB GIÁO DỤC.
4. Tham khảo trên mạng Internet.
5. Tham khảo các phương pháp giáo dục Montessori, Steam.
6. sách xây dựng trường học hạnh phúc – Nhà giáo TS Nguyễn văn Hòa.
7. sách hướng dẫn tổ chức và sử dụng môi trường giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non – NXB GIÁO DỤC.
8. Tạp chí giáo dục thủ đô.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bác Hồ kính yêu đã dạy:

“Vì lợi ích mười năm trồng cây
Vì lợi ích trăm năm trồng người”

Do vậy sự nghiệp trồng người là toàn bộ trách nhiệm của hệ thống giáo dục trên cả nước, mà gốc rễ phải là giáo dục mầm non. Muốn trở thành một con người phát triển toàn diện về cả đức, trí, thể, mỹ thì phải được dạy dỗ uốn nắn từ nhỏ. Trẻ em không chỉ là niềm vui, niềm hạnh phúc của mỗi gia đình mà còn là tương lai của đất nước và xã hội. Để trẻ phát triển toàn diện không chỉ được chăm sóc dạy dỗ của cha mẹ mà còn được chăm sóc, giáo dục tại trường mầm non là rất cần thiết và quan trọng.

Để hoạt động chăm sóc, giáo dục ở trường mầm non được thực hiện một cách tốt nhất và có hiệu quả nhất thì trẻ phải được học, hoạt động vui chơi trong một môi trường phù hợp vì đối với trẻ mầm non thì môi trường hoạt động có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của trẻ và môi trường đó phải hướng vào việc phát triển toàn diện cho trẻ. Môi trường đó tạo cho trẻ sự tự tin, thoải mái, trẻ tích cực tham gia các hoạt động. Đặc biệt đối với trẻ 3 – 4 tuổi trẻ đang bước vào giai đoạn bước ngoặt tâm lý khủng hoảng của trẻ lên 3. Do đó, việc xây dựng môi trường giáo dục phù hợp, thu hút trẻ sẽ tạo ra bước đột phá để trẻ 3- 4 tuổi bước qua thời kỳ khủng hoảng tâm lý được an toàn, lành mạnh, tự tin trong mọi hoạt động. Góp phần quan trọng để hình thành và phát triển toàn diện nhân cách của trẻ.

Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường chăm sóc, giáo dục phù hợp đối với lứa tuổi trẻ lên 3, là giáo viên đã công tác nhiều năm, yêu nghề, mến trẻ. Tôi cũng là người trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày, tôi cũng hiểu rất rõ vai trò và trách nhiệm của mình nên tôi luôn băn khoăn, trăn trở làm thế nào để tất cả trẻ lớp tôi được học tập và vui chơi trong một môi trường lành mạnh, an toàn hạnh phúc. Trẻ được trải nghiệm tìm tòi khám phá... những gì mà trẻ còn chưa biết trong cuộc sống và làm thế nào để trẻ cảm thấy thoải mái, không bị gò bó trong tất cả các hoạt động mà vẫn đạt được kết quả như mục tiêu đã đề ra. Để trẻ được thụ hưởng những giá trị sống đích thực nhất, từ đó trở thành những người có ích, những nhân tài trong tương lai sau này. Với kinh nghiệm tích lũy được trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ, tôi mạnh dạn chọn đề tài ***“Một số kinh nghiệm xây dựng môi trường giáo dục giúp trẻ 3 - 4 tuổi hứng thú khi đến lớp”***.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận:

Đặc điểm của trẻ ở lứa tuổi mầm non là “Học bằng chơi, chơi mà học” nên việc xây dựng môi trường giáo dục phải hấp dẫn thu hút trẻ. Môi trường áp dụng các phương pháp học tập linh hoạt, tiên tiến để có thể kích thích các tư duy tìm tòi, khám phá cho trẻ. Môi trường an toàn về thể chất và tinh thần, giáo viên và học sinh phải được bảo vệ, không có sự xúc phạm về thể chất và tinh thần để mỗi khi trẻ đến lớp như là ở nhà.

Môi trường giáo dục trong trường mầm non là tổ hợp những điều kiện tự nhiên, xã hội cần thiết trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Môi trường giáo dục phù hợp góp phần thỏa mãn nhu cầu vui chơi và hoạt động của trẻ. Khi trẻ tham gia vào các hoạt động và các loại trò chơi khác nhau tùy thuộc vào môi trường mà trẻ đang ở đó. Vì vậy trẻ cần có cơ hội để chơi và học ở môi trường phù hợp. Khi trẻ được hoạt động trong môi trường giáo dục phù hợp sẽ hình thành và phát triển ở trẻ những chức năng tâm lý, sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Khởi đầu và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời của trẻ.

2. Thực trạng:

2.1. Thuận lợi:

Nhà trường luôn được đón nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Đảng ủy chính quyền địa phương quan tâm có được một ngôi trường khang trang, hiện đại. Có các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ như: Máy chiếu, máy tính, máy chiếu đa vật thể, tivi, điều hòa.

Lớp tôi có 2 giáo viên đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, yêu nghề, mến trẻ, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Sáng tạo làm đồ dùng, đồ chơi và thiết kế bài tập rèn kỹ năng và phát triển tư duy cho trẻ. Luôn nhận được sự phối kết hợp của giáo viên trong lớp, trong khối, sự động viên kịp thời của BGH, của các bậc phụ huynh học sinh qua đó giúp tôi có động lực để thiết kế và xây dựng môi trường giáo dục kết hợp làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

2.2. Khó khăn:

Còn một số phụ huynh vì tính chất công việc chưa dành nhiều thời gian quan tâm đến trẻ (chơi trò chơi cùng trẻ, dành thời gian cho trẻ chơi...) chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của môi trường giáo dục phù hợp và đồ dùng đồ chơi tự tạo đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Khi ứng dụng phương pháp tiên tiến vào tổ chức hoạt động cho trẻ bản thân còn gặp khó khăn do tự tìm tòi và học hỏi, chưa được tập huấn chuyên sâu. Trước khi tiến hành các biện pháp, tôi đã khảo sát trên 26 trẻ lớp mẫu giáo bé C1.

Bảng khảo sát đầu năm
(Thời gian: Tháng 9/2023. Tổng số trẻ: 26)

STT	Tiêu chí khảo sát	Trước khi sử dụng các biện pháp	
		Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Trẻ cảm thấy sự thân thiện, gần gũi, yêu thương khi đến lớp.	15/26	57,7%
2	Trẻ hoạt động tích cực vào môi trường đã tạo trong lớp.	12/26	46%
3	Kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu ở các góc để tạo ra sản phẩm.	09/26	34,6%

3. Các biện pháp đã tiến hành.

3.1 Biện pháp 1: Giúp trẻ vượt qua khủng hoảng tâm lý trẻ lên 3.

Trẻ nhỏ rất dễ bị tổn thương về tâm lý, vậy nên cô giáo cần phải biết các đặc điểm tâm lý chung của lứa tuổi và đặc điểm tâm lý riêng của từng trẻ. Để tạo ra một môi trường giáo dục ổn định và không căng thẳng để giúp trẻ cảm thấy thoải mái, an toàn, tự tin mỗi khi đến lớp.

Vậy nên tôi đã đề ra các hoạt động hàng ngày mà trẻ phải thực hiện, có các quy tắc, quy định rõ ràng để giúp trẻ có sự ổn định và dễ dự đoán. Lắng nghe và đồng tình với cảm xúc và nhu cầu của trẻ. Không bỏ qua hay coi thường những cảm xúc tiêu cực của trẻ. Luôn thể hiện sự quan tâm và sẵn sàng lắng nghe. Tạo cơ hội để giúp trẻ học cách diễn đạt cảm xúc một cách thích hợp. Khuyến khích trẻ chia sẻ, mô tả cảm xúc bằng lời và hỗ trợ trẻ tìm hiểu cách xử lý và giải quyết cảm xúc của mình.

Ví dụ: Một trẻ quấy khóc (Không thể hiện được điều gì) Tôi nói với trẻ “Con hãy nói điều con mong muốn cho cô nghe” hoặc “Con có thể giải thích vì sao ...” (không muốn ăn, lấy đồ chơi của bạn...) (**Hình ảnh 1**)

3.2 Biện pháp 2: Xây dựng môi trường tâm lý và môi trường lớp học.

3.2.1. Tạo môi trường tâm lý thân thiện.

a. Tạo mối quan hệ giữa giáo viên với trẻ.

Để xây dựng được mối quan hệ thân thiện giữa cô và trẻ vai trò quyết định thuộc về cô giáo. Ấn tượng ban đầu của trẻ về cô giáo là rất quan trọng, đầu năm khi tiếp xúc với môi trường mới, cô giáo mới có cả bạn mới trẻ không khỏi ngỡ ngàng. Trẻ có cảm giác lạ lẫm không an toàn. Chính vì vậy trong các giờ đón trả trẻ tôi luôn giữ thái độ niềm nở, vui vẻ chào phụ huynh gặp gỡ trao đổi nhanh để biết được tình trạng sức khỏe của trẻ, những sở thích, thói quen của trẻ ở nhà để có hướng rèn trẻ cho phù hợp.

Luôn quan tâm nói lời yêu thương, đối xử công bằng với trẻ, vui đùa cùng trẻ, đọc truyện cho trẻ nghe, ôm ấp vỗ về, an ủi khi trẻ bị đau hay sợ hãi. Trò chuyện lắng nghe, quan sát, chia sẻ tạo tâm lý tin cậy, gần gũi nói với trẻ sự tin tưởng của mình đối với trẻ: “Cô tin con sẽ làm được” khuyến khích, động viên trẻ. Tạo niềm vui cho trẻ trong các hoạt động hàng ngày. Môi trường giáo dục nhẹ nhàng thoải mái, không gò ép sẽ tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ được học tập, vui chơi theo nhu cầu, hứng thú và đặc điểm cá nhân.

Ví dụ: Buổi sáng đến lớp không phải trẻ nào cũng dễ dàng tạm biệt cha mẹ. Tôi đón trẻ một cách dịu dàng, âu yếm ôm trẻ vào lòng và nói với trẻ “Các bạn xem ai đến này” “May quá con đã tới cô và các bạn đang chờ con” **(Hình ảnh 2)**

b. Tạo mối quan hệ giữa giáo viên với giáo viên:

Tạo bầu không khí tâm lý thân ái giữa hai giáo viên trong lớp có tác dụng thuận lợi cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ. Luôn lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ cùng đồng nghiệp. Với tất cả mọi công việc ở lớp đều cùng bàn bạc, thảo luận để đi đến thống nhất. Phân công công việc cụ thể chi tiết, dựa vào điểm mạnh của mỗi giáo viên để 2 cô cùng phối hợp nhịp nhàng, công việc không bị chồng chéo mà đạt hiệu quả cao. **(Hình ảnh 3)**

c. Tạo mối quan hệ giữa giáo viên với phụ huynh.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện, tạo niềm tin với phụ huynh, giúp phụ huynh yên tâm khi gửi con đến lớp. Khi tiếp xúc với phụ huynh luôn giữ thái độ lịch sự và mô phạm. Giữ thái độ cầu thị, sẵn sàng lắng nghe và lắng nghe một cách tích cực. Trao đổi kịp thời những thông tin cần thiết của trẻ trong ngày. Tổ chức một số hoạt động mời phụ huynh của lớp cùng tham gia để tăng thêm tình cảm và hiểu biết lẫn nhau. Phụ huynh hiểu hơn về công việc của các cô hàng ngày, thông cảm chia sẻ nỗi vất vả cùng các cô.

d. Tạo mối quan hệ giữa trẻ với trẻ.

Tạo mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với nhau thông qua các hoạt động tập thể, trò chuyện, thảo luận, vui chơi theo đội, nhóm, chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, trưng bày sản phẩm, chia sẻ ý tưởng, tổ chức sinh nhật cho bạn... Thông qua các hoạt động tập thể chú trọng phát triển các kỹ năng xã hội cho trẻ **(Hình ảnh 4, 5)**.

3.2.2. Xây dựng môi trường lớp học.

Môi trường lớp học là môi trường tác động trực tiếp đến nhận thức và sự phát triển của trẻ, lớp học là nơi trẻ tiếp xúc nhiều nhất trong ngày. Vậy môi trường đó phải thực sự có hiệu quả trong việc giáo dục trẻ. Vì vậy tôi đã lên kế hoạch cụ thể, chi tiết khi xây dựng môi trường lớp (Có sổ ghi chép để bổ sung và rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện)

* *Sưu tầm nguyên vật liệu*: Với nguyên liệu phục vụ làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo hay nguyên liệu mở cho trẻ, tôi luôn ưu tiên lựa chọn và tận dụng các nguồn nguyên liệu sẵn có, gần gũi với trẻ. Đặc biệt là nguồn nguyên liệu từ thiên nhiên và phế liệu. Các nguyên liệu có thể sử dụng được ngay mà không cần tái chế hoặc tái chế ít, tốn thời gian ít nhất như: các loại vỏ hộp nhựa, hộp giấy, nắp chai, đĩa CD, lõi chỉ, lõi giấy vệ sinh, dây chun, bìa cottong, xốp bọc hoa quả, vỏ ngao, sò các loại, lá, hoa, cỏ, cành cây khô, các loại hạt, vỏ hạt, rom, bẹ ngô... **(Hình ảnh 6)**

* *Góc xây dựng*: Góc xây dựng tôi sưu tầm lõi chỉ trẻ có thể xếp hàng rào, các mảnh ghép của chiếu trúc xếp đường đi, ao cá...cành củi khô, lá, hoa, quả, đất nặn. Trẻ cắm, gắn dính tạo thành cây. Từ vỏ các loại hộp giấy, hộp sữa bột trẻ gắn dính thành ô tô, nhà cao tầng... **(Hình ảnh 7)**

* *Góc tạo hình*: Với những nguyên liệu, phế liệu tôi đã sưu tầm, có nhiều nguyên liệu mở, nguyên liệu từ thiên nhiên, nhiều chất liệu, chủng loại khác nhau. Tôi sắp xếp sao cho hấp dẫn, thu hút trẻ. Để trẻ có thể thỏa sức sáng tạo, tạo ra sản phẩm của riêng trẻ. Trẻ có thể vẽ vào các khổ giấy ngang, dọc có màu sắc kích thích, chất liệu khác nhau và tự đặt vào khu trưng bày. Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu từ thiên nhiên (hột, hạt, sỏi các loại vỏ, hạt, lá cành củi khô...) sáng tạo thành bức tranh. **(Hình ảnh 8)**

* *Góc văn học*: Tôi làm thêm một số rối tay, rối que. Từ những cái mẹt tôi vẽ một số khung cảnh (theo cốt truyện) sáng tạo. Làm nhân vật rối trẻ gắn, dính kể theo nội dung câu chuyện hoặc kể sáng tạo. Dùng túi bóng, giấy viết bảng có thể xóa, bản có thể thay túi bóng khác, với cách làm như vậy nhiều trẻ được thực hành trẻ rất hứng thú mà không mất nhiều thời gian. **(Hình ảnh 9)**

* *Góc âm nhạc*:

Từ những vỏ lon bia, coca, vỏ, lõi chỉ, que lúa tôi làm thêm một số dụng cụ để gõ và lắc, micro. Từ bìa cottong làm đàn, trống, may thêm một số phụ kiện, trang phục biểu diễn cho trẻ. Sau khi các góc đã hoàn thiện tôi cho trẻ làm quen với từng góc, giới thiệu tên góc, các hình ảnh có trong từng góc, giới thiệu đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu có trong góc. Gợi ý, hướng dẫn trẻ sử dụng...giúp trẻ chủ động tìm kiếm đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu khi cần, thu dọn, cất đúng nơi quy định. **(Hình ảnh 10.11)**

Bằng sự nỗ lực, cố gắng học hỏi của bản thân tôi đã có những định hình cũng như hiểu biết cơ bản về phương pháp steam để áp dụng vào xây dựng môi trường lớp phù hợp với điều kiện thực tế của lớp. Phối hợp cùng đồng nghiệp, phụ huynh và trẻ, kết quả chăm môi trường lớp, lớp C1 của tôi đạt giải nhất, được Ban giám hiệu và chị em đồng nghiệp đánh giá rất cao lớp có nhiều đồ dùng, đồ chơi sáng

tạo, đồ dùng đa năng, bài tập, trò chơi mới hấp dẫn trẻ. Qua hội thi giáo viên giỏi, chấm môi trường lớp, lớp C1 của tôi đạt giải nhất, được BGH và chị em đồng nghiệp đánh giá. Xây dựng được các mối qua hệ thân thiện giữa giáo viên với trẻ, giáo viên với giáo viên, giáo viên với phụ huynh, phụ huynh hiểu hơn về công việc của các cô sẵn sàng chia sẻ, đồng hành cùng cô trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

3.3. Biện pháp 3: Sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi.

3.3.1. Sử dụng đồ dùng được cấp phát và tận dụng môi trường lớp học

Đồ dùng đồ chơi được cấp phát sẽ được phát huy một cách đôi đa khi giáo viên biết cách khai thác và bổ sung thêm một số chi tiết phù hợp cho hoạt động dạy nào đó.

Ví dụ: Khi cho trẻ làm quen với văn học, để kể chuyện với rối tay hay rối que tôi tận dụng mặt sau của giá đồ chơi phủ tấm vải màu xanh thêm 1 số chi tiết như cây xanh, cỏ, hoa tạo thành khung rối, có thể sử dụng mà không mất nhiều thời gian mà hiệu quả rất cao. Hoặc tôi có thể tận dụng 2 cái bàn nhỏ ở góc phân vai dùng 1 số khối gỗ nhỏ, 4 tờ giấy màu đen khổ A4, quả bông, ống hút, tôi có thể tổ chức trò chơi vận động “Thi xem đội nào nhanh” trẻ rất hứng thú, phối hợp cùng bạn khi chơi. **(Hình ảnh 12)**

3.3.2. Làm và sử dụng đồ dùng, đồ chơi tự tạo.

Khi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo phải đảm bảo mục tiêu và nguyên tắc giáo dục, thỏa mãn được nhu cầu và ý muốn trong khi học tập và vui chơi của trẻ giúp trẻ phát triển tư duy, trí tưởng tượng, kích thích cho trẻ tính độc lập sáng tạo đồng thời phải phù hợp với lứa tuổi.

Ví dụ: Từ những hộp bìa carton tôi cắt và làm thành quyển sách tranh (Quyển truyện) khi sử dụng tôi dạy trẻ biết giờ sách Bigbook, biết nội dung có trong trang đầu và trang cuối của cuốn sách. Cho trẻ làm quen với kỹ năng “Đọc sách” qua việc quan sát cô sử dụng sách để kể truyện. Giới thiệu cho trẻ biết đây là trang bìa của cuốn sách, đây là tên của cuốn sách, để đọc được sách chúng mình phải lật lần lượt từng trang sách. **(Hình ảnh 13.14)**

Ví dụ: Từ những nắp chai suu tầm được, tôi dán nắp chai vào 1 miếng bìa cottong theo hàng có số lượng từ 1 đến 5 (có thể gắn số) có màu sắc khác nhau. Khi chơi yêu cầu trẻ gấp và chọn quả bông để vào từng nắp chai theo màu tương ứng. Thông qua trò chơi này có thể rèn cho trẻ sự khéo léo, rèn kỹ năng gấp, ôn màu sắc, trẻ có thể đếm và làm quen với số tương ứng. Cũng từ những nắp chai có nhiều kích thước khác nhau, trẻ chọn và xếp lần lượt từ to - nhỏ dần tạo thành cái tháp. Xếp tương ứng, xen kẽ, xếp một và nhiều...Hoặc trong giờ đón - trả trẻ có thể trò chuyện với trẻ về các nguyên vật liệu làm ra đồ dùng đồ chơi, cách làm

để tạo ra sản phẩm giúp trẻ mở rộng hiểu biết, cung cấp vốn từ cho trẻ. Qua đó giáo dục trẻ biết giữ gìn, tôn trọng yêu quý sản phẩm. **(Hình ảnh 15)**

Cho trẻ nhận xét sản phẩm, cô nhận xét và giới thiệu cho trẻ biết đây là những bức tranh tiêu bản thực vật là tranh lưu giữ nguyên dạng những mẫu thực vật trong tự nhiên. Tiết học được đánh giá rất cao và tổ chức hoạt động chia sẻ chuyên môn. Hoặc với ngày lễ tôi tổ chức hoạt động cho trẻ trang trí túi tặng bà, mẹ nhân ngày 8 - 3. Kết quả trẻ rất hứng thú và sáng tạo. **(Hình ảnh 16,17)**

Trò chơi “Thi xem ai nhanh” tặng trẻ dây thun. Hỏi với dây thun này có thể làm gì? Cho trẻ tạo hình bằng dây thun theo yêu cầu của cô. Sau đó cho trẻ về các nhóm với các nguyên liệu (hột, hạt, cành củi khô, đất nặn...) trẻ xếp các hình hoặc tạo ra sản phẩm từ các hình cơ bản. **(Hình ảnh 18,19)**

Hoặc khi cho trẻ chơi với cát: Trẻ được xúc cát, gạt cát, rót (đong) cát...in hình bàn tay, bàn chân trên cát. Làm bánh, tạo hình con vật, đồ vật theo khuôn, chơi giấu đồ vật, vẽ trên cát, qua sát sự hút nước, thấm nước của cát... **(Hình ảnh 20).**

3.4. Ứng dụng phương pháp tiên tiến vào các hoạt động cho trẻ.

Steam là phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến nhất. Phương pháp này coi giáo viên không chỉ là người cung cấp kiến thức mà là người đồng hành, hỗ trợ trẻ trong học tập và trong cuộc sống, steam tạo hứng thú, tìm tòi và khám phá cho trẻ trong học tập và cuộc sống mà vẫn đảm bảo được kiến thức cho trẻ. Với Montessori là phương pháp tuyệt vời khi áp dụng phương pháp này tạo điều kiện tối đa cho trẻ phát triển các mặt về thể chất, cảm xúc, ngôn ngữ, tư duy giao tiếp, nghệ thuật và các giác quan, 2 phương pháp này có thể áp dụng vào tất cả các hoạt động như hoạt động học, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc.... Tôi đã áp dụng vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ ở lớp tôi.

Ví dụ: Dạy trẻ kỹ năng đón mở các áo, để giúp trẻ hứng thú tôi làm thành 1 bức tranh nhụy hoa là khuy áo to nhỏ khác nhau, bông hoa ở giữa tôi thùy khuyết áo khi thực hành trẻ phải lựa chọn bông hoa có khuyết phù hợp với khuy, so sánh chọn bông hoa to, nhỏ dần tạo thành bông hoa hoàn chỉnh có nhiều tầng.

(Hình ảnh 21, 22).

Hoạt động học ứng dụng Steam: Đề tài “Pha nước ngâm chân” ôn định tổ chức chơi “Nu na nu nống” phương pháp hình thức tổ chức, các bước Steam thể hiện xen kẽ trong quá trình hoạt động. **(Hình ảnh 23, 24)**

Hoạt động đón trẻ: Khi trẻ đến lớp tôi tổ chức cho trẻ chơi tự do với các đồ dùng đồ chơi như lắp ráp, chơi với hình, khối, các nguyên liệu từ thiên nhiên. Trẻ có thể thỏa sức sáng tạo theo ý tưởng của trẻ. **(Hình ảnh 25)**

3.5. Biện pháp 5: Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh.

Đối với cấp học mầm non công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường là một nhiệm vụ thiết thực tạo được sự liên kết và thống nhất giữa trường mầm non và cha mẹ trẻ về nội dung và phương pháp, cách thức tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ ở lớp học cũng như ở gia đình, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển trẻ về các mặt: thể chất, tinh thần, nhận thức, tình cảm, thẩm mỹ, ngôn ngữ, giao tiếp ứng xử... góp phần thực hiện tốt mục tiêu chăm sóc, giáo dục trẻ.

Duy trì họp phụ huynh định kỳ: với mỗi cuộc họp tôi chuẩn bị tỉ mỉ, chu đáo, sắp xếp những tài liệu cần trình bày một cách trật tự trước khi buổi họp bắt đầu... Mở đầu cuộc họp bằng những tin vui, sẵn sàng trả lời những câu hỏi, trưng cầu ý kiến của phụ huynh. Tôi hướng dẫn phụ huynh và chính bản thân trẻ cùng tham gia sưu tầm và lựa chọn những nguyên vật liệu mang đến lớp để làm đồ dùng đồ chơi, tuyên truyền cho phụ huynh và trẻ hiểu được tầm quan trọng và sự an toàn của việc làm đồ dùng đồ chơi tự tạo từ bìa - giấy....chụp ảnh đồ dùng, đồ chơi sau khi đã hoàn thiện được làm từ các nguyên vật liệu mà phụ huynh và trẻ sưu tầm, chụp ảnh hoặc quay video các hoạt động của trẻ với đồ dùng, đồ chơi tự tạo gửi lên nhóm lớp, mời phụ huynh các hoạt động học, chơi tại các góc...mà đồ chơi được làm từ chính những nguyên vật liệu, phế thải để phụ huynh chứng kiến trẻ “chơi mà học” với đồ chơi một cách say sưa và hứng thú, từ đó họ có ý thức sẵn sàng sưu tầm và thu gom các nguyên vật liệu....Trưng bày đồ dùng, đồ chơi đã làm được ở nơi mà phụ huynh dễ nhìn thấy giúp tôi có thể giải thích với phụ huynh về cách làm đồ dùng, ý nghĩa của đồ dùng như: Tính an toàn hơn, vệ sinh hơn các đồ dùng, đồ chơi trôi nổi, không rõ nguồn gốc, có tác dụng giáo dục trẻ đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, phát triển tính sáng tạo của trẻ (**Hình ảnh 26, 27**)

Trước sự phát triển không ngừng của công nghệ thông tin hiện nay, tất cả mọi người đều ứng dụng những tác dụng tuyệt vời mà công nghệ mang lại vào việc trao đổi thông tin (gọi điện, gửi tin nhắn qua điện thoại, gửi mail qua máy tính, chia sẻ trên facebook, zalo ...). Có thể khẳng định hình thức trao đổi này rất nhanh, thuận tiện khi muốn thông báo những tin cấp thiết, cách trao đổi thông tin rất sinh động như (gửi tin nhắn hình, đăng tải video, gọi trực tuyến) nhiều phụ huynh lớp tôi rất muốn giáo viên chia sẻ thông tin về một số hoạt động của trẻ tại lớp cũng như muốn tìm hiểu nội dung mà cô giáo muốn truyền tải qua việc ứng dụng những công nghệ này. Chính vì vậy ngoài góc cha mẹ cần biết với từng thời điểm tôi sưu tầm thêm một số bài thơ, đồng dao ca dao, câu truyện, bài viết hoặc cách phòng chống một số bệnh khi thời tiết giao mùa, cách chăm sóc và biến một số món ăn đầy đủ dinh dưỡng cho trẻ...

Hoặc có thể chức một số hoạt động trải nghiệm, thông báo lên nhóm lớp thu hút được sự quan tâm của phụ huynh tham gia vào hoạt động của lớp. Các mẹ có thể đăng ký với giáo viên ngày đến lớp để hướng dẫn cho trẻ thực hành, trải nghiệm như: vắt nước cam, hoa quả dầm, nhặt rau, nạo củ quả, làm muối vùng, cùng sắp xếp bàn ăn...tất cả các hoạt động của trẻ đều được chụp ảnh, quay video gửi lên nhóm lớp. **(Hình ảnh 28)**

4. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm.

Sau gần một năm thực hiện, áp dụng các biện pháp trên tại lớp bé C1 của tôi phụ trách, tôi đã thu được một số kết quả như sau:

Bảng khảo sát kết quả

(Thời gian: Tháng 3/2024. Tổng số trẻ:26)

STT	Tiêu chí khảo sát	Trước khi sử dụng các biện pháp		Sau khi sử dụng các biện pháp	
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Trẻ cảm thấy sự thân thiện, gần gũi, yêu thương khi đến lớp.	15/26	57.7%	26/26	100%
2	Trẻ hoạt động tích cực vào môi trường đã tạo trong lớp.	12/26	46%	25/26	96%
3	Kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu ở các góc để tạo ra sản phẩm.	09/26	34,6%	23/26	88%

* *Đối với trẻ:* Trẻ vui vẻ, phấn khởi khi đến lớp. Tỷ lệ chuyên cần đầu năm đạt từ 80- 85%. Sau khi thực hiện các biện pháp trên kết quả đạt từ 88- 93%.

* *Đối với giáo viên:*

Tôi thấy mình tự tin, thoải mái khi thiết kế xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ. Nắm chắc nội dung, phương pháp, linh hoạt, sáng tạo trong việc lựa chọn nguyên liệu, đồ dùng, đổi mới được nhiều hình thức khác nhau khi tổ chức hoạt động cho trẻ. Có nhiều kinh nghiệm trong việc sưu tầm các nguyên vật liệu từ phế thải và trong thiên nhiên để tổ chức các hoạt động, tạo hứng thú cho trẻ.

* *Đối với phụ huynh:*

Tích cực sưu tầm nguyên vật liệu, giúp cô giáo làm đồ dùng đồ chơi, giúp trẻ sáng tạo ra những sản phẩm mà trẻ yêu thích. Phụ huynh thấy được ý nghĩa, tính thiết thực của đồ dùng, đồ chơi tự tạo đối với trẻ. Phụ huynh phấn khởi, tin tưởng vào nhà trường, cô giáo khi đưa con đến lớp. Tích cực tham dự các hoạt động, sự kiện của lớp.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ.

1. Ý nghĩa của sáng kiến kinh nghiệm:

Với đề tài *“Một số kinh nghiệm xây dựng môi trường giáo dục giúp trẻ 3-4 tuổi hứng thú khi tới lớp”* Tôi đã ứng dụng và thực hiện tại lớp C1. Đã có những chuyển biến tích cực, các biện pháp tôi đã lựa chọn phù hợp với chương trình giáo dục cho trẻ mầm non hiện nay. Với đề tài này tôi nghĩ rằng không những áp dụng cho trẻ 3-4 tuổi mà có thể áp dụng cho trẻ 4-5 tuổi và 5-6 tuổi và lan tỏa rộng hơn.

Việc sắp xếp, bố trí môi trường giáo dục trong lớp một cách hợp lý, khoa học thì không gian trong lớp được cải thiện rất nhiều. Lớp học thoáng trẻ có thể đi lại giao tiếp với nhau khi hoạt động, sẽ tạo cho trẻ sự tự tin, thoải mái để tham gia một cách chủ động, tích cực các hoạt động trong ngày. Lớp học đảm bảo vệ sinh, an toàn theo yêu cầu. Quản lý tốt quá trình chơi của trẻ. Tôi giúp trẻ sử dụng triệt để môi trường giáo dục mà tôi, đồng nghiệp và trẻ cùng xây dựng.

2. Bài học kinh nghiệm:

Giáo viên phải không ngừng tìm tòi, học hỏi, sáng tạo, luôn có những phương pháp, hình thức linh hoạt, phong phú áp dụng trong giảng dạy và chăm sóc trẻ. Gây hứng thú cho trẻ trong mọi hoạt động phải được tiến hành thường xuyên và luôn thay đổi hình thức thể hiện, tránh làm cho trẻ bị nhàm chán. Khi tổ chức các hoạt động cho trẻ cần đặc biệt quan tâm đến yếu tố cá nhân, luôn phát huy tính tích cực của trẻ

Thái độ của giáo viên cũng ảnh hưởng đến trạng thái, tình cảm của trẻ. Động viên, khuyến khích, đánh giá khéo léo của giáo viên sẽ làm cho trẻ mong muốn hiểu rõ nhiệm vụ và tìm ra cách thực hiện tốt nhất. Rèn luyện cho mình kỹ năng, giao tiếp, kỹ năng ứng xử các tình huống sư phạm thật tinh tế, linh hoạt.

3. Ý kiến đề xuất

3.1 Đối với Nhà trường:

- Nhà trường tiếp tục bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng cho giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Mở lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối kết hợp về kiến thức nuôi dạy con cho cha mẹ có con dưới 6 tuổi. Đẩy mạnh, tăng cường phối kết hợp với phụ huynh.

3.2. Đối với Phòng giáo dục:

- Tổ chức các buổi tọa đàm, chia sẻ về kinh nghiệm sưu tầm nguyên vật liệu, phế liệu làm đồ dùng đồ chơi tự tạo và sử dụng hiệu quả đồ dùng đồ chơi đó, cách sắp xếp và bảo quản đồ dùng.

IV. MINH CHỨNG VỀ HIỆU QUẢ CỦA BIỆN PHÁP



Hình 1: Dạy trẻ thể hiện cảm xúc



Hình 2: Đọc truyện cho trẻ nghe



Hình 3: Cùng chia sẻ và thảo luận



Hình 4, 5: Cùng chăm sóc cây xanh và tổ chức sinh nhật cho bạn



Hình 6: Sưu tầm, sắp xếp nguyên vật liệu



Hình 7: Góc xây dựng



Hình 8: Góc tạo hình



Hình 9: Góc văn học



Hình 10, 11: Góc âm nhạc, STEAM



Hình 12: Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh





Hình 13, 14: Sách truyện, khung rối



Hình 15: Trẻ chơi với nắp chai





Hình 16, 17: Sản phẩm của trẻ





Hình 18, 19: Trẻ tạo hình bằng dây chun, bằng nguyên liệu có sẵn



Hình 20: Cô và trẻ hoạt động ngoài lớp học



Hình 21: Trẻ thực hành đóng, mở cúc áo.



Hình 22: Trẻ chơi ở góc học tập.



Hình 23, 24: Trẻ thực hành pha nước ngâm chân.



Hình 25: Trẻ chơi tại góc Steam trong giờ đón trẻ.





Hình 26, 27: Họp phụ huynh, phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu.